

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PÁC NẶM
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/HSST

Ngày 16/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PÁC NẶM – TỈNH BẮC KẠN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tiến Đại.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Hạnh

2. Ông Hoàng Văn Tùng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Cao Thị Hải Yến – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Triệu Xuân Triu - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021, tại Chợ trung tâm xã Nghiên Loan, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2021 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Đàm Văn P; tên gọi khác: Không; Sinh ngày 06/6/19xx; nơi sinh: Xã N, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn; nơi cư trú: Thôn P, xã N, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông: Đàm Văn C, sinh năm 19xx và bà Bùi Thị H, sinh năm 19xx; Vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: 01, ngày 19/02/2021 bị Công an xã N, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) tại Quyết định số 04 về hành vi trộm cắp tài sản, bị can chưa nộp phạt.

Bị cáo hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ, lưu giam Công an huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

- ***Bị hại:*** Ông Đinh Văn T, sinh năm: 19xx. Trú tại: Thôn P, xã N, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 19xx. Trú tại: Tổ xx, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 21/5/2021, Đàm Văn P đi bộ quanh khu vực Thôn P, xã N, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn với mục đích tìm tài sản trộm cắp bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Khoảng 12 giờ cùng ngày, P đi đến khu vực chuồng chăn nuôi của gia đình ông Đinh Văn T, sinh năm 19xx thì phát hiện hai chiếc xe mô tô của ông T dựng ở lối đi lại. Quan sát thấy chiếc xe mô tô màu đen bạc, nhãn hiệu Honda Future, biển kiểm soát 97F5-xxxxxx của ông T có chìa cắm ở ổ khoá, xung quanh không có người. P đến gần mở khóa điện, khởi động và điều khiển chiếc xe đi theo đường mòn lên đường tỉnh lộ 258B rồi đi theo hướng đường đi huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Trên đường đi, P nhặt được một chiếc mũ bảo hiểm ở lề đường và đội đi, khi đi đến thị trấn C, huyện B thì dừng lại mua xăng và kiểm tra trong cốp xe nhưng không lấy được đồ vật, tài sản gì. Kiểm tra xong, P tiếp tục điều khiển chiếc xe đi đến và để chiếc xe cho anh Nguyễn Văn T, sinh năm 19xx, trú tại tổ xx, Phường Đ, thành Phố T, tỉnh Thái Nguyên hỏi vay của T số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) mang đi sử dụng hết. Sau khi sử dụng hết số tiền, P tiếp tục lấy trộm một chiếc xe đạp tại thành phố S, tỉnh Thái Nguyên thì bị Công an thành phố S, tỉnh Thái Nguyên phát hiện và xử lý theo quy định.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 11/6/2021, xác định: Hiện trường vụ án là ở lối đi lại bằng bê tông, kích thước (2,30 x 12,0) mét tại khu vực chuồng trại chăn nuôi của gia đình ông Đinh Văn T, thuộc Thôn P, xã N, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn.

Tại kết luận định giá tài sản số 11 ngày 18/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Pác Nặm kết luận: Một chiếc xe mô tô màu sơn đen - bạc, nhãn hiệu Honda Future biển kiểm soát 97F5-xxxxxx, đã qua sử dụng, tại thời điểm tháng 5 năm 2021 là 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Vật chứng của vụ án: Một chiếc xe mô tô màu đen bạc, nhãn hiệu Honda Future, biển kiểm soát 97F5-xxxxxx đã qua sử dụng và một chìa khoá là tài sản của ông Đinh Văn T. Xét thấy việc trả lại chiếc xe không ảnh hưởng đến việc giải quyết của vụ án, do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm đã trả cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Đinh Văn T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn T không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả định giá tài sản và việc xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra.

Tại bản cáo trạng số 12/CT – VKSPN ngày 08/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm đã truy tố đối với Đàm Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Điều luật có nội dung:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm trong phần luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Đàm Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt đối với bị cáo từ 13 đến 15 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không có thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền nên đề nghị không áp dụng.

- Về vật chứng: Đã trả lại cho chủ tài sản nên không đề nghị xem xét.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường nên không đề nghị xem xét.

- Về án phí: Miễn án phí cho bị cáo

Bị cáo không có tranh luận gì với luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thấy mình đã vi phạm pháp luật và mong muốn Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng sự khoan hồng của pháp luật để được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố, vai trò, tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Đàm Văn P, do nghiện chất ma túy, coi thường pháp luật nên khi phát hiện tài sản bị sơ hở đã nảy sinh ý định chiếm đoạt, tài sản bị chiếm đoạt có giá trị 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự thì.

1. 1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Xét tính chất hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội, làm gia tăng tình hình tội phạm trên đại bàn. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, trong khi bị cáo có đầy đủ năng lực về trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, việc truy tố và xét xử bị cáo về tội "**Trộm cắp tài sản**" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ. Vì vậy cần xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không có thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[3] Về nhân thân: Đàm Văn P sinh ra và lớn lên tại huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn, được gia đình nuôi ăn học hết lớp 9/12 thì nghỉ học đi lao động tự do. Bị cáo là người lười lao động, có lối sống buông thả, coi thường pháp luật nên đã mắc nghiện chất ma túy, để có được ma túy để sử dụng, thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Ngày 19/02/2021 bị Công an xã N, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) tại Quyết định số 04 về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo chưa nộp phạt; ngày 22/7/2021 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm khởi tố bị can. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/7/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.*

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s

khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phạm tội lần đầu thực trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy bản cáo trạng số 12/CT – VKSPN ngày 08/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm đã truy tố đối với Đàm Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, hình phạt, về án phí, về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, cần được xem xét chấp nhận.

[7] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm đã trả lại cho ông ông Đinh Văn T là chủ tài sản hợp pháp gồm: Một chiếc xe mô tô màu đen bạc, nhãn hiệu Honda Future, biển kiểm soát 97F5-xxxxx đã qua sử dụng và một chìa khoá. Xét việc xử lý vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Đinh Văn T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn T không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với anh Nguyễn Văn T là người cầm cố chiếc xe mô tô biển kiểm soát 97F5-xxxxx do bị cáo trộm cắp mà có nhưng anh T chỉ giữ hộ, không lấy lãi suất và không biết chiếc xe mô tô là tài sản do trộm cắp mà có, do vậy không đề cập xử lý đối với anh Nguyễn Văn T là phù hợp.

[10] Đối với hành vi trộm chiếc xe đạp tại thành phố S, tỉnh Thái Nguyên của bị cáo, Công an thành phố S, tỉnh Thái Nguyên đã thụ lý giải quyết, do vậy không đề cập xử lý.

[11] Về án phí: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí. Theo quy định tại Điều 12, Điều 14, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo đủ điều kiện được miễn toàn bộ tiền án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* *Tuyên bố* : Bị cáo Đàm Văn P phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

* *Điều luật áp dụng và hình phạt*:

- Áp dụng dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt đối với bị cáo Đàm Văn P 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 26/7/2021.

* *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng.

* *Về án phí*: Áp dụng Điều 12, Điều 14, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện Pác Nặm ;
- Cơ quan **CSĐT, THA hình sự**
Công an huyện Pác Nặm;
- Chi cục THADS ;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo; bị hại, người có QLNV liên quan
- Lưu hồ sơ; Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Tiến Đại